

Gói may mắn cho bà mẹ và trẻ em

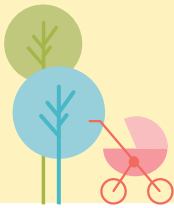
## Hướng dẫn Dự án Sức khỏe Bà mẹ và Trẻ em thành phố Suwon năm 2022



**Thành phố Suwon**

Trung tâm y tế thành phố Suwon

Phòng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em



# Mục lục

## Hỗ trợ khi mang thai và sinh nở

Mở phòng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em giúp chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai	72
Quản lý sức khỏe cho phụ nữ mang thai	72
Lớp dạy chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai	74
Chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai	74
Cho mượn máy hút sữa	74
Hỗ trợ chi phí y tế khi mang thai và sinh nở cho bà mẹ vị thành niên (Thẻ hạnh phúc quốc dân)	75
Bảo hiểm y tế hỗ trợ chi phí y tế khi mang thai và sinh nở (Thẻ hạnh phúc quốc dân)	75
Hỗ trợ vợ chồng khó sinh đẻ – Thụ tinh trong ống nghiệm và thụ tinh nhân tạo	76
Dự án hỗ trợ chi phí y tế cho phụ nữ mang thai có rủi ro cao	78

## Nuôi con hạnh phúc

Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ sinh non và trẻ em bị dị tật bẩm sinh	82
Hỗ trợ cơ quan chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh	84
Dự án hỗ trợ tã và sữa công thức cho các gia đình có thu nhập thấp	86
Kiểm tra khiếm thính bẩm sinh và hỗ trợ máy trợ thính	88
Kiểm tra bất thường chuyển hóa bẩm sinh và quản lý bệnh nhân	90
Hỗ trợ chi phí chăm sóc sau sinh của Gyeonggi-do	92
Trợ cấp sinh con	92
Hỗ trợ trợ cấp dành cho trẻ	93
Hỗ trợ Trợ cấp Chăm sóc Trẻ em tại nhà	93
Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh	94
Hỗ trợ chi phí kiểm tra khuyết tật phát triển ở trẻ sơ sinh	94



## Trong phòng tiêm chủng

Hỗ trợ tiêm chủng quốc gia cho trẻ em	95
Lịch tiêm chủng chuẩn cho trẻ	96
Dự án phòng chống viêm gan siêu vi B sơ sinh	97
Tiêm chủng mở rộng miễn phí cho các gia đình có thu nhập thấp	97
Dự án tiêm phòng cúm cho phụ nữ mang thai	97

## Trong phòng tư vấn dinh dưỡng

Thực hiện dự án dinh dưỡng Plus+	98
----------------------------------	----

## Bạn nên tìm hiểu

100

### Dự án tạm dừng do COVID-19

- Kiểm tra phản ứng mang thai (HCG)
- Khám kỳ đầu, kỳ cuối mang thai
- Khám sức khỏe dự phòng, vợ chồng mới cưới
- Lớp học dạy chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai
- Chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai
- Nội dung liên quan đến tiêm chủng

#### Thời gian tạm dừng | Hiện tại ~ đến khi hết COVID 19

- \* Có thể thay đổi tùy theo tình hình nội bộ và khi tiếp tục sẽ được đăng thông tin hướng dẫn riêng trên trang chủ của Trung tâm Y tế Suwon



## Hỗ trợ khi mang thai và sinh nở

### Mở phòng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em giúp chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai

Ngày thường | 09:00~18:00 – Thời gian nghỉ trưa | 12:00~13:00

### Quản lý sức khỏe cho phụ nữ mang thai

- \* Trung tâm Y tế cộng đồng Thành phố Suwon mở phòng khám sàng lọc để đối phó với Corona 19, khuyến cáo phụ nữ mang thai hạn chế không nên đến các trung tâm y tế công cộng, cho phép cử đại diện đến (đăng ký đại hộ và nhận thay các tài liệu tuyên truyền).
- ➔ Cử đại diện đến như gia đình | Mang theo thẻ căn cước của người đại diện, thẻ căn cước của phụ nữ mang thai, giấy chứng nhận có thai hoặc sổ khám thai
- ➔ Đăng ký thăm khám gián tiếp | Liên lạc đến trung tâm y tế địa phương xin tư vấn

**Cấp miễn phí axit folic** | Mang theo thẻ căn cước, giấy chứng nhận có thai hoặc sổ khám thai

• **Phụ nữ trước khi mang thai hoặc mang thai đến 11 tuần 6 ngày** | Hỗ trợ tối đa đến 3 tháng tùy theo số tháng

- \* Dựa trên cơ sở 1 người 1 tháng, tối đa 3 tháng trước và sau khi mang thai, không được thanh toán trùng

**Cấp miễn phí thành phần sắt** | Mang theo thẻ căn cước, giấy chứng nhận có thai hoặc sổ khám thai

• **Trước khi sinh đẻ** | Hỗ trợ mỗi tháng 1 lần từ khi thai 20 tuần tuổi- hỗ trợ tối đa 5 tháng

- \* Khi cần thiết, có thể hỗ trợ từ 16 tuần, trường hợp đã quá thời gian tương ứng sẽ không được hỗ trợ cho thời gian trước đó

**Cấp sản phẩm tuyên truyền**

- Đến nhà trong vòng 6 tháng sau khi sinh, mang theo “sổ theo dõi tình trạng bé” hoặc “giấy khai sinh”.

■ **Chúng tôi xin thông báo công tác kiểm tra, khám sức khỏe bị tạm dừng do dịch COVID-19.**

**Kiểm tra phản ứng mang thai (HCG)**

- Miễn phí – mỗi tháng 1 lần từ sau khi ngày dự đoán mang thai 2 tuần

**Kiểm tra thời kỳ đầu và kỳ cuối mang thai**

- Miễn phí – để bụng đói khoảng 4 tiếng trở lên / mang theo thẻ căn cước, giấy chứng nhận mang thai hoặc sổ khám thai

- **Thời kỳ đầu (trong vòng 12 tuần)** | CBC 5 loại, chức năng thận 2 loại, kiểm tra đường huyết, xét nghiệm kháng nguyên / kháng thể viêm gan B, chức năng gan 8 loại, AIDS· bệnh giang mai, xét nghiệm đường huyết và protein trong nước tiểu
- **Kỳ cuối (sau 34 tuần)** | CBC 5 loại, chức năng thận 2 loại, kiểm tra đường huyết, chức năng gan 8 loại, xét nghiệm đường huyết và protein trong nước tiểu
- **Kết quả kiểm tra** | Đến lấy trực tiếp hoặc gửi qua internet

### Kiểm tra sức khỏe sơ bộ và vợ chồng mới cưới

- Miễn phí – để bụng đói 4 tiếng trở lên
- Đối tượng khám
  - Vợ chồng kết hôn được 3 năm nhưng không có con
  - Chỉ khám cho cặp vợ chồng có vợ hoặc chồng địa chỉ ở thành phố Suwon
- Nội dung khám
  - CBC 5 loại, chức năng thận 2 loại, kiểm tra đường huyết, xét nghiệm kháng nguyên / kháng thể viêm gan B, chức năng gan 8 loại, AIDS· bệnh giang mai, xét nghiệm đường huyết và protein trong nước tiểu, X-quang ngực
- Hồ sơ cần chuẩn bị
  - Giấy tờ chứng minh như thẻ căn cước, chứng minh thư (giấy tờ không công khai các số sau của số chứng minh thư, cấp trong vòng 3 tháng kể từ ngày đăng ký), thiệp hồng, hợp đồng với nhà hàng tiệc cưới, giấy chứng nhận quan hệ hôn nhân.
- **Kết quả kiểm tra** | Gửi tận nhà hoặc gửi qua internet

### Khi gửi qua internet

#### ■ Cổng thông tin y tế công cộng <http://www.g-health.kr> (Giấy chứng nhận cộng đồng)

- **Kiểm tra thời kỳ đầu và cuối kỳ mang thai**  
 Dịch vụ cấp giấy tờ dân sự trực tuyến → Xem kết quả khám tổng thể  
 → Xem kết quả → Tìm cơ quan y tế  
 → Xem thông tin cá nhân sau khi tìm kiếm trung tâm y tế tương ứng
- **Khám sức khỏe sơ bộ và khám sức khỏe cho vợ chồng mới cưới**  
 Dịch vụ cấp giấy tờ dân sự trực tuyến → Xem kết quả khám tổng thể  
 → Xem nội dung khám sức khỏe → Tìm cơ quan y tế  
 → Xem thông tin cá nhân sau khi tìm kiếm trung tâm y tế tương ứng
- **Trường hợp khám mất phí**  
 Dịch vụ cấp giấy tờ dân sự trực tuyến → Xem kết quả khám tổng thể  
 → Xem nội dung riêng  
 \* Không thể chuyển kết quả khám bệnh qua fax hoặc email để bảo vệ thông tin cá nhân.

### Cấp chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em

- Cấp ủy thác cho bệnh viện, trung tâm y tế và cấp riêng



## **Lớp dạy chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai**

**Tổ chức** | tháng 3 ~ tháng 11 – Lịch khác nhau tùy từng trung tâm y tế

• Đăng trên Homepage của trung tâm y tế

'[Quảng trường thông tin](#) → [Bảng thông tin của trung tâm y tế](#) → [Tin tức y tế](#)'

**Đăng ký** | Đến hoặc gọi điện thoại đến trung tâm y tế tương ứng

**Chương trình** | Dưỡng thai, cho con bú sữa mẹ, phương pháp sinh, chăm sóc trẻ sơ sinh, yoga cho phụ nữ mang thai v.v

## **Chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai**

**Đối tượng** | Sản phụ đăng ký ở trung tâm y tế

**Đăng ký** | Đến nơi hoặc điện thoại tới trung tâm y tế tương ứng

**Nội dung** | Khám sàng lọc và tư vấn trầm cảm cho phụ nữ mang thai, liên kết với các trung tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần cho phụ nữ mang thai có nguy cơ trầm cảm cao

## **Cho mượn máy hút sữa**

**Tổ chức** | trong năm

**Đối tượng** | sản phụ trong vòng 1 tháng sau khi sinh

**Thời gian cho mượn** | 1 tháng (30 ngày)

**Đăng ký** | Tiếp nhận đăng ký qua fax hoặc đến trung tâm y tế của địa phương (có thể nhờ người đăng ký)

**Giấy tờ cần thiết**

- Đơn đăng ký
- Thẻ căn cước
- Chứng minh thư (Giấy tờ không công khai những số sau của số chứng minh thư, cấp trong vòng 3 tháng kể từ ngày đăng ký)
  - \* Gia đình bố mẹ ly thân - nộp bản sao hộ khẩu và chứng minh quan hệ gia đình
  - \* Trước khi khai sinh - nộp bản sao hộ khẩu và giấy chứng sinh

## ♥ Hỗ trợ chi phí y tế khi mang thai và sinh nở cho bà mẹ vị thành niên (Thẻ hạnh phúc quốc dân)

**Đối tượng** | Sản phụ dưới 19 tuổi – kiểm tra giấy xác nhận mang thai

**Phạm vi** | Tất cả chi phí quần áo, thuốc và chi phí điều trị của phụ sản và trẻ sơ sinh dưới 2 tuổi

\* Không hỗ trợ chi phí chăm sóc phụ sản sau sinh tại trung tâm

**Số tiền hỗ trợ** | Trong vòng 1,2 triệu won mỗi lần mang thai

### Cách sử dụng

- Cấp "Giấy xác nhận mang thai và Đăng ký hỗ trợ chi phí y tế khi mang thai, sinh nở cho bà mẹ vị thành niên" ở cơ quan điều dưỡng (sản phụ khoa)
- Đăng ký trực tuyến voucher điện tử dịch vụ xã hội ([www.social.service.or.kr](http://www.social.service.or.kr))
- Chuyển qua bưu điện Giấy tờ chứng minh (Giấy xác nhận mang thai của vị thành niên, Chứng minh thư, Thẻ căn cước)
- Nhận thẻ (Thẻ hạnh phúc quốc dân)

### Thời gian hỗ trợ

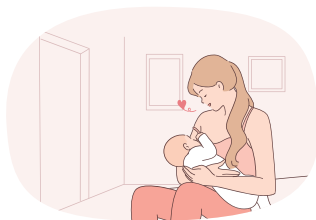
- 2 năm sau ngày dự kiến sinh, kể từ sau khi nhận thẻ



## ♥ Bảo hiểm y tế Hỗ trợ chi phí mang thai và sinh con (Thẻ hạnh phúc quốc dân)

**Đăng ký** | Sau khi Sản khoa, bệnh viện và trung tâm y tế cấp đơn xin đăng ký hỗ trợ chi phí mang thai và sinh đẻ, sẽ trực tiếp cấp thẻ hạnh phúc quốc dân ở thẻ BC (ngân hàng công nghiệp Hàn Quốc, ngân hàng Nonghyup, ngân hàng Woori, Bưu điện, ngân hàng Suhyup, ngân hàng SC), thẻ Lotte, thẻ Samsung, thẻ kookminKB, thẻ Shinhan

**Nội dung** | Hỗ trợ 1 triệu won chi phí điều trị liên quan đến mang thai, sinh đẻ - trường hợp mang thai đôi sẽ được hỗ trợ 1 triệu 400 nghìn won





## Hỗ trợ vợ chồng khó sinh đẻ – Thụ tinh trong ống nghiệm và thụ tinh nhân tạo

### Đối tượng được hỗ trợ

- **Dựa trên thu nhập** | Những người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, tầng lớp dưới trong xã hội và có thu nhập dưới 180% thu nhập mức trung bình
- Người nộp "Giấy chuẩn đoán khó mang thai" của bác sĩ phẫu thuật trung tâm điều trị vô sinh do chính phủ chỉ định (trừ khoa niệu quản học)
- Vợ chồng khó mang thai đã được trung tâm y tế địa phương xác nhận rằng vẫn đang trong tình trạng hôn nhân hợp pháp hoặc vẫn duy trì quan hệ hôn nhân trên thực tế được hơn 1 năm kể từ ngày đăng ký.
- Cấp "Thông báo quyết định hỗ trợ" sau khi kiểm tra điều kiện hỗ trợ theo tiêu chí lựa chọn mỗi lần đăng ký xin hỗ trợ.
- Ít nhất vợ hoặc chồng là người có quốc tịch Hàn Quốc đã được đăng ký cư dân và cả hai vợ chồng đã đăng ký bảo hiểm, người được xác nhận có thông báo phí bảo hiểm.

### Dự án hỗ trợ vợ chồng khó mang thai năm 2022 Dựa theo phân biệt thu nhập

(đơn vị : won)

Số thành viên gia đình	Thu nhập trung bình (180%)	Phí bảo hiểm y tế bản thân phải thanh toán (dựa trên số tiền thông báo)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗn hợp
2 người	5,868,000	206,291	220,611	209,473
3 người	7,550,000	266,083	295,553	272,614
4 người	9,218,000	334,652	369,311	350,228
5 người	10,844,000	398,320	435,141	434,898
6 người	12,433,000	434,898	472,366	473,200
7 người	14,005,000	511,709	549,554	567,870
8 người	15,578,000	567,870	602,760	663,895

- \* Số tiền thông báo phí bảo hiểm y tế của tháng trước tính theo ngày đăng ký
- \* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | tổng tiền bảo hiểm (nhưng, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)

### Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ 90% chi phí bản thân phải thanh toán toàn bộ một phần của chi phí thụ tinh trong ống nghiệm (phôi tươi, phôi đông lạnh) và thụ tinh nhân tạo, hỗ trợ trong phạm vi số tiền hỗ trợ mỗi lần làm phẫu thuật như phôi đông lạnh (tối đa 300 nghìn won), thuốc hỗ trợ mang thai, thuốc chống lưu thai (tối đa mỗi loại là 200 nghìn won) v.v
- \* Có thể hỗ trợ chi phí phẫu thuật từ ngày cấp "Giấy thông báo quyết định hỗ trợ"

### Số lần phẫu thuật được hỗ trợ

- Tối đa 7 lần làm phôi tươi, tối đa 9 lần làm phôi đông lạnh, tối đa 7 lần thụ tinh nhân tạo
- \* Chỉ có thể hỗ trợ trong trường hợp được áp dụng bảo hiểm y tế (khấu trừ số lần)

### Số tiền được hỗ trợ tối đa

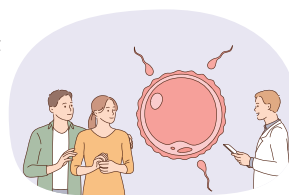
Độ tuổi của đối tượng áp dụng (tính theo nữ)		Dưới 44 tuổi	Trên 45 tuổi
Thụ tinh trong ống nghiệm	Đặt phôi tươi (1-9 lần)	Tối đa 1,1 triệu won	Tối đa 900 nghìn won
	Đặt phôi đông lạnh (1-7 lần)	Tối đa 500 nghìn won	Tối đa 400 nghìn won
Thụ tinh nhân tạo (1-5 lần)		Tối đa 300 nghìn won	Tối đa 200 nghìn won

**Giấy tờ cần thiết** (Xác nhận dựa vào theo thu nhập, dựa theo gia đình tính đến ngày đăng ký)

- Đơn đăng ký
- Thẻ căn cước
- Giấy chuẩn đoán (Cấp ở “Cơ quan phẫu thuật điều trị vô sinh do chính phủ chỉ định”)
  - ➊ Chứng minh thư
  - ➋ Giấy xác nhận đủ điều kiện hưởng bảo hiểm y tế (thành viên đã đăng ký)
  - ➌ Xác nhận nộp phí bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất  
(☎ Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)  
→ Có thể lược bớt ➊~➌ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
- Xác nhận quan hệ gia đình (Trường hợp gia đình ly thân, gia đình có vợ hoặc chồng là người nước ngoài)
  - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy xác nhận nghỉ làm có ghi rõ thời gian nghỉ làm, xác nhận có được thanh toán lương hay không, giấy xác nhận lương tháng trước khi được thanh toán)
  - \* Gửi thêm giấy tờ khác khi cần thiết

### Giấy tờ yêu cầu (Liên quan đến đơn thuốc điều trị ngoại trú)

- Xác nhận phẫu thuật thụ tinh nhân tạo (ống nghiệm)
- Đơn thuốc và hóa đơn thuốc
- Bản sao tài khoản
- \* Yêu cầu trong vòng 1 tháng sau khi hoàn thành phẫu thuật





## Dự án hỗ trợ chi phí y tế cho phụ nữ mang thai có rủi ro cao

### Đối tượng hỗ trợ

- **Dựa trên thu nhập** | dưới 180% thu nhập trung bình cơ bản
- **Thời hạn đăng ký** | Trong vòng 6 tháng sau ngày sinh con
- **Dựa theo bệnh** | 19 bệnh có nguy cơ cao khi mang thai - Sinh non, chảy máu sau khi sinh, ngộ độc thai nghiêm trọng, vỡ ối sớm, bong rau thai sớm, nhau bám thấp, thai lưu, tăng nước ối quá nhiều, tăng nước ối quá ít, chảy máu trước khi sinh, suy nhược cổ tử cung, cao huyết áp, đa thai, bệnh tiểu đường, nôn quá nhiều khi mang thai kèm với rối loạn chuyển hóa, bệnh thận, suy tim, hạn chế tăng trưởng trong tử cung, bệnh tử cung và bệnh bộ phận phụ của tử cung
  - \* Kết quả sinh nở bao gồm cả trường hợp sảy thai do thai chết lưu trong tử cung

### Dự án hỗ trợ chi phí y tế dành cho phụ nữ mang thai có độ rủi ro cao năm 2022 dựa vào phân biệt thu nhập

(đơn vị : won)

Số thành viên gia đình	Thu nhập trung bình (180%)	Số tiền bảo hiểm y tế tiền bản thân phải thanh toán (không bao gồm phí bảo hiểm chăm sóc dài hạn)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗ trợ
2 người	5,868,000	206,291	220,611	209,473
3 người	7,550,000	266,083	295,553	272,614
4 người	9,218,000	334,652	369,311	350,228
5 người	10,844,000	398,320	435,141	434,898
6 người	12,433,000	434,898	472,366	473,200
7 người	14,005,000	511,709	549,554	567,870
8 người	15,578,000	567,870	602,760	663,895

- \* Số tiền thông báo đóng phí bảo hiểm y tế của tháng trước tính theo ngày đăng ký
- \* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | tổng tiền bảo hiểm (nhưng, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)
- \* Trường hợp nghỉ làm tạm thời, cần hỏi trung tâm y tế những giấy tờ cần thiết

### Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ 90% chi phí nhập viện điều trị 19 bệnh có rủi ro cao khi mang thai mà bản thân người bệnh phải thanh toán toàn bộ và không lương (trừ phí phòng bệnh dịch vụ, suất ăn đặc biệt, phí xét nghiệm corona19) – hỗ trợ tối đa lên đến 3 triệu won mỗi người.
  - \* Tuy nhiên, người được nhận trợ cấp y tế theo khoản 3 điều 12 và điều 16 Luật Bảo đảm sinh hoạt cơ bản cho người dân, sẽ được hỗ trợ 100%

### Điều kiện được đăng ký

- Bản thân hoặc bạn đời...những người thuộc thế hệ thứ 2 trong gia đình - mang theo giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình

### Địa điểm đăng ký

- Tính theo ngày đăng ký hỗ trợ, trung tâm y tế nơi người mang theo đăng ký thường trú

## Tiêu chí hỗ trợ theo bệnh

Tên bệnh	Mã bệnh	Tên tiếng Hàn	Thời gian hỗ trợ
Sinh non	O60	Sinh non	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần, dưới 37 tuần)
Chảy máu do sinh con	O67	Sinh đẻ và đau đớn đi kèm với chảy máu trong khi sinh không được phân loại riêng	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần, dưới 37 tuần)
	O72	Chảy máu sau khi sinh	
Ngộ độc thai nghiêm trọng	O11	Tiền sản giật cùng với cao huyết áp mãn tính	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần, dưới 37 tuần)
	O14	Tiền sản giật	
	O15	Bệnh động kinh	
Vỡ ối sớm	O42	Vỡ ối sớm	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần, dưới 37 tuần)
Bong rau thai sớm	O45	Tách nhau thai sớm [bong rau thai sớm]	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần)
Nhau bám thấp	O44	Tách nhau thai sớm [bong rau thai sớm]	
	O69.4	Sinh con và đau khi sinh mạch máu tiền đạo bị nhập lại, chảy máu từ mạch máu tiền đạo	
Thai lưu	O20.0	Chảy máu nhiều do thai lưu	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần)
Tăng nước ối quá nhiều	O40	Tăng nước ối quá nhiều	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh (Số tuần thai trên 20 tuần)
Tăng nước ối quá ít	O41.0	Tăng nước ối quá ít không để cập đến vỡ màng ối.	



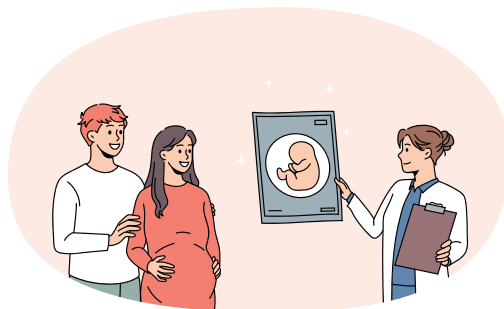
## Mang thai hạnh phúc - Chuẩn bị cho sự gặp mặt quý giá của em bé!

Tên bệnh	Mã bệnh	Tên tiếng Hàn	Thời gian hỗ trợ
Chảy máu trước khi sinh	<b>O46</b>	Chảy máu trước khi sinh chưa được phân loại riêng	Thời hạn nhập viện điều trị liên quan đến tên bệnh
Suy nhược cổ tử cung	<b>O34.3</b>	Chăm sóc sản phụ bị rối loạn chức năng cổ tử cung	
Cao huyết áp	<b>O10</b>	Cao huyết áp xảy ra cùng với khi mang thai, sinh con và sau khi sinh	
	<b>O13</b>	Cao huyết áp khi mang thai [mang thai – có thai]	
	<b>O16</b>	Cao huyết áp không xác định nguyên nhân ở sản phụ	
Đa thai	<b>O30</b>	Đa thai	
	<b>O31</b>	Biến chứng đặc biệt khi có đa thai	
Bệnh tiểu đường	<b>O24</b>	Bệnh tiểu đường trong khi mang thai	
Nôn quá nhiều khi mang thai kèm với rối loạn chuyển hóa	<b>O21.1</b>	Nôn quá nhiều khi mang thai kèm với rối loạn chuyển hóa	
Bệnh thận	<b>N00-N23*</b>	N00-N08 (bệnh cầu thận) N10-N16 (Bệnh nhiễm axit ống thận – bệnh động kinh) N17-N19 (Suy thận) N20-N23 (Sỏi đường tiết niệu)	
Suy tim	<b>I00-I52*</b>	I00-I02 (Sốt thấp khớp mãn tính) I05-I09 (Bệnh thấp khớp mãn tính) I10-I15 (Bệnh cao huyết áp) I20-I25 (Bệnh tim thiếu máu cục bộ) I26-I28 (Bệnh tim phổi và bệnh về tuần hoàn phổi) I30-I52 (Các dạng bệnh tim khác)	
Hạn chế tăng trưởng trong tử cung	<b>O36.5</b>	Chăm sóc sản phụ có dị tật thai nhi	
Bệnh tử cung và bệnh bộ phận phụ của tử cung	<b>O23.5</b>	Nhiễm trùng cơ quan sinh sản trong khi mang thai	
	<b>O34.0</b>	Chăm sóc sản phụ có tử cung bất thường	
	<b>O34.1</b>	Chăm sóc sản phụ có khối u trong tử cung	
	<b>O34.4</b>	Chăm sóc sản phụ có các vấn đề khác trong vùng xương chậu	
	<b>O34.8</b>	Chăm sóc sản phụ có các vấn đề khác trong vùng xương chậu	
	<b>O41.1</b>	Nhiễm trùng màng ối và túi ối	

\* Trường hợp là bệnh thận và suy tim, ngoài mã bệnh tương ứng phải ghi cả mã O (mang thai, sinh đẻ và sau sinh) trên phiếu chuẩn đoán sức khỏe

**Giấy tờ cần thiết** (Bản gốc hoặc bản sao sao y bản gốc)

- Đơn đăng ký, Giấy đồng ý cho sử dụng thông tin cá nhân
- Thẻ căn cước (người đăng ký)
- Phiếu chuẩn đoán sức khỏe – bao gồm ngày chuẩn đoán đầu tiên (phát bệnh), ngày chuẩn đoán, tên bệnh và mã bệnh
  - \* Ngay cả trong trường hợp chuẩn đoán “Ước tính lâm sàng” cũng có thể thừa nhận khi bao gồm cả bệnh và mã bệnh
- Giấy xác nhận nhập viện điều trị (Tuy nhiên có thể lược bớt trong trường hợp đã được ghi tất cả trong lịch sử nhập.xuất viện ghi trên giấy chuẩn đoán)
- Hóa đơn điều trị, nội dung chi tiết chi phí điều trị, mỗi loại một bản (gửi riêng theo số lần nhập viện)
- Báo cáo khai sinh hoặc giấy khai sinh (Giấy chứng nhận thai lưu trong trường hợp thai bị chết lưu)
  - ① Chứng minh thư
  - ② Giấy xác nhận điều kiện được hưởng bảo hiểm y tế (ghi thành viên gia đình đã đăng ký)
  - ③ Giấy xác nhận nộp tiền bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất  
(☎ Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)  
→ Có thể lược bớt ①~③ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
- Giấy chứng nhận quan hệ gia đình (trường hợp gia đình vợ chồng ly thân, một trong hai người vợ hoặc chồng là người nước ngoài)
- Bản sao sổ tài khoản (tên đối tượng được hỗ trợ)
- Có thể thay thế bằng giấy xác nhận hoặc giấy chứng minh liên quan trong trường hợp là người hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, người thuộc tầng lớp dưới
- Đồng ý sử dụng thông tin cá nhân
- (Khi đại diện đi đăng ký) Giấy ủy quyền và bản sao thẻ căn cước của người ủy quyền, thẻ căn cước người nhận ủy quyền (bản xác nhận Online) Mỗi loại 1 bản
  - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy chứng nhận nghỉ việc có ghi rõ thời gian nghỉ việc tạm thời, xác nhận tiền lương được trả hoặc chưa được trả, sao kê lương của tháng trước nếu được trả)





Nuôi con hạnh phúc - Lợi ích bạn có thể nhận được khi con bạn được sinh ra và lớn lên!



# Nuôi con hạnh phúc

## Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ sinh non và dị tật bẩm sinh

### Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ sinh non

- **Trẻ sinh non** | Trẻ sinh khi chưa được 37 tuần tuổi hoặc cân nặng dưới 2500g
  - \* Chỉ giới hạn đối với trẻ sinh non nhập viện vào phòng điều trị đặc biệt cho trẻ sinh non cần điều trị và phẫu thuật khẩn cấp trong vòng 24 tiếng sau khi sinh.
  - \* Trừ trường hợp trẻ sinh non nhưng nhập viện vào phòng trẻ sơ sinh thường
- **Đối tượng được hỗ trợ hỗ trợ** | Người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản và tăng lớp thứ thượng lưu. Gia đình có thu nhập dưới 180% thu nhập trung bình của các gia đình trên toàn quốc, gia đình sinh từ 2 con trở lên

### Tiêu chí xác định thu nhập để hỗ trợ trẻ sinh non và dị tật bẩm sinh năm 2022

(đơn vị : won)

Số thành viên gia đình	Thu nhập trung bình (180%)	Số tiền bảo hiểm y tế tiền bản thân phải thanh toán (không bao gồm phí bảo hiểm chăm sóc dài hạn)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗn hợp
2 người	5,868,000	206,291	220,611	209,473
3 người	7,550,000	266,083	295,553	272,614
4 người	9,218,000	334,652	369,311	350,228
5 người	10,844,000	398,320	435,141	434,898
6 người	12,433,000	434,898	472,366	473,200
7 người	14,005,000	511,709	549,554	567,870

- \* Số tiền thông báo phí bảo hiểm y tế của tháng trước tính theo ngày đăng ký
- \* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | tổng tiền bảo hiểm (nhưng, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)

### Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ dị tật bẩm sinh

- **Trẻ bị dị tật bẩm sinh**  
Đưa trẻ được chẩn đoán là trẻ bị dị tật bẩm sinh bắt đầu với mã bệnh Q ở cơ quan y tế trong vòng 1 năm sau khi sinh, và phải nhập viện và phẫu thuật trong vòng 1 năm sau khi sinh để điều trị dị tật bẩm sinh
- **Tiêu chí thu nhập của đối tượng hỗ trợ cũng giống như đối tượng hỗ trợ chi phí y tế của trẻ sinh non**

### Thời hạn đăng ký chi phí y tế

- Đăng ký với trung tâm y tế tại địa phương nơi bố mẹ trẻ sơ sinh đăng ký thường trú trong vòng 6 tháng kể từ ngày xuất viện.

### Giấy tờ cần thiết (bản gốc hoặc bản sao y bản chính)

- Đơn đăng ký, Đồng ý cho sử dụng thông tin cá nhân
- Thẻ căn cước (Người đăng ký)
- Hóa đơn chi phí điều trị, nội dung chi tiết chi phí điều trị
- Bản sao tài khoản tiền gửi
- Giấy khai sinh 1 bản
- Phiếu chuẩn đoán bệnh trong đó có ghi rõ tên bệnh hoặc Giấy xác nhận nhập, xuất viện có ghi rõ tên chuẩn đoán
- ❶ Chứng minh thư
- ❷ Thông báo đủ điều kiện được hưởng bảo hiểm y tế (ghi rõ thành viên gia đình đã đăng ký bảo hiểm)
- ❸ Giấy xác nhận nộp tiền bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất (☎ Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)  
→ Có thể lược bớt xuất trình giấy tờ từ ❶~❸ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
- Xác nhận quan hệ gia đình (Trường hợp gia đình bố mẹ ly thân, một người trong chồng hoặc vợ là người nước ngoài)
- Có thể thay thế bằng giấy xác nhận hoặc chứng minh có liên quan trong trường hợp đối tượng là người hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, thuộc tầng lớp dưới
- Khi đăng ký thay – Giấy ủy quyền và bản sao thẻ căn cước của người đại diện đăng ký 1 bộ
  - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy xác nhận nghỉ làm có ghi rõ thời gian nghỉ làm, xác nhận có được thanh toán lương hay không, chi tiết lương tháng trước nếu được thanh toán)





## Hỗ trợ cơ quan chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh

**Đối tượng hỗ trợ** | Hộ gia đình sinh con có thu nhập trung bình dưới 150%, sinh sống ở trong khu vực (tính theo mẹ)

\* Có thể đăng ký F2 (cư trú), F5 (thường trú), F6 (kết hôn nhập cư) trong trường hợp cả bố và mẹ là người nước ngoài

**Hỗ trợ ngoài giờ** | Hộ gia đình sinh con có thu nhập trung bình vượt quá 150% (bố hoặc mẹ đã đăng ký cư dân thành phố Suwon được hơn 1 năm tính từ ngày dự kiến sinh), gia đình sinh con thứ ba trở lên, sản phụ mắc bệnh hiếm khó điều trị, sản phụ là người khuyết tật, trẻ sơ sinh khuyết tật, sản phụ chưa lập gia đình là vị trẻ thành niên dưới 24 tuổi.

**Dự án hỗ trợ nhân viên chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh năm 2022 Tiêu chí dựa vào xác định thu nhập** (đơn vị : won)

Số thành viên trong gia đình	Thu nhập trung bình (150%)	Tiền bảo hiểm y tế bản thân phải thanh toán (không bao gồm phí bảo hiểm chăm sóc dài hạn)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗn hợp
2 người	4,890,000	171,393	175,541	173,710
3 người	6,292,000	223,722	242,987	227,649
4 người	7,682,000	272,614	303,435	279,532
5 người	9,037,000	319,763	354,661	334,652
6 người	10,361,000	370,489	408,122	398,320
7 người	11,671,000	434,898	472,366	473,200
8 người	12,981,000	473,200	511,899	511,709

\* Số tiền thông báo phí bảo hiểm y tế của tháng trước tính theo ngày đăng ký

\* Số thành viên trong gia đình là số bao gồm cả trẻ sẽ được sinh ra

\* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | (nhưng, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)

### Nội dung hỗ trợ

• Hỗ trợ cử nhân viên chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh đến tận gia đình sinh em con.

Con	Thứ tự thai sản và số nhân lực được cung cấp	Thời hạn dịch vụ		
		Loại rút ngắn	Loại tiêu chuẩn	Loại kéo dài
Sinh một con	Con đầu lòng	5 ngày	10 ngày	15 ngày
	Con thứ hai	10 ngày	15 ngày	20 ngày
	Con thứ ba trở lên	10 ngày	15 ngày	20 ngày
Sinh đôi (mẹ tàn tật nặng và sinh con một)	Nhân lực được cung cấp 1 người	10 ngày	15 ngày	20 ngày
	Nhân lực được cung cấp 2 người	10 ngày	15 ngày	20 ngày
Sinh ba trở lên (mẹ tàn tật nặng và sinh đôi trở lên)	Nhân lực được cung cấp 2 người	15 ngày	20 ngày	25 ngày

\* Tuy nhiên, ngay cả trường hợp vẫn còn dư voucher nhưng nếu quá 60 ngày kể từ ngày sinh, voucher cũng mất hiệu lực.

### Thời hạn đăng ký

- Đăng ký ở trung tâm y tế hoặc trung tâm phúc lợi (trực tuyến) của địa phương nơi cư trú từ trước 40 ngày dự kiến sinh ~ đến ngày thứ 30 kể từ ngày sinh
  - \* **Khi đăng ký trực tuyến** | từ trước 40 ngày dự kiến sinh ~ đến ngày thứ 20 kể từ ngày sinh.
  - \* Trường hợp lưu thai, sảy thai sau khi thai được 16 tuần tuổi, trong vòng 30 ngày từ ngày xác nhận (đính kèm xác nhận và ý kiến của bác sĩ)
  - \* Trường hợp nhập viện do sinh non và sinh con bị dị tật bẩm sinh, trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất viện (đính kèm giấy xác nhận nhập viện sau khi sinh hoặc giấy chuẩn đoán đã ghi rõ ngày nhập và xuất viện)

### Giấy tờ cần thiết

- Đơn đăng ký và thẻ căn cước • Thẻ căn cước
- Bản trích lục đăng ký thương trú (bao gồm nội dung thay đổi địa chỉ) – Trường hợp hỗ trợ gia đình có thu nhập trung bình vượt quá 150%
- Sổ theo dõi sản phụ (giấy khai sinh sau khi sinh)
  - ➊ Chứng minh thư
  - ➋ Giấy thông báo đủ điều kiện được hưởng bảo hiểm y tế (ghi thành viên gia đình đã mua bảo hiểm)
  - ➌ Giấy xác nhận nộp tiền bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất  
(☎ Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)  
→ Có thể lược bớt việc phải xuất trình các loại giấy ➊~➋ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
- Giấy chứng nhận quan hệ gia đình (trường hợp gia đình vợ chồng ly thân, một trong hai người vợ hoặc chồng là người nước ngoài)
- Trường hợp người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, người thuộc tầng lớp dưới, có thể thay thế bằng giấy xác nhận và chứng minh có liên quan.
  - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy xác nhận nghỉ làm có ghi rõ thời gian nghỉ làm, xác nhận có được thanh toán lương hay không, bảng kê chi tiết lương tháng gần nhất khi được thanh toán)
  - \* **Khi cần thiết** | Ý kiến của bác sĩ (Trường hợp đã nhận được ý kiến của bác sĩ về đa thai trước khi sinh, ghi rõ ngày phẫu thuật)
- **Khi đăng ký trực tuyến** | Giấy chứng nhận cộng đồng của cả vợ chồng, bắt buộc phải có giấy chứng nhận quan hệ gia đình

### Số tiền bản thân phải thanh toán

- Chênh lệch tiền giữa giá dịch vụ và tiền chính phủ hỗ trợ

### Thanh toán dịch vụ

- Nguyên tắc nạp tiền vào tài khoản, nạp trực tiếp vào cơ quan cung cấp dịch vụ

### Thông tin về cơ quan cung cấp

- Voucher điện tử của dịch vụ xã hội Bộ Y tế và Phúc lợi (<http://www.socialservice.or.kr>)



## Dự án hỗ trợ tã và sữa công thức cho gia đình có thu nhập thấp

**Đối tượng hỗ trợ** (Yêu cầu đăng ký thường trú cho trẻ sơ sinh)

• Tã

- ① Hỗ trợ cho đối tượng là gia đình hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản có trẻ nhỏ dưới 2 tuổi, gia đình thuộc tập lớp thứ hai, gia đình bố mẹ đơn thân
  - Gia đình được hưởng trợ cấp sinh học, y tế, cư trú, chi phí đào tạo theo luật Bảo đảm sinh hoạt cơ bản cho người dân
  - Hộ gia đình thuộc tầng lớp dưới, được giảm số tiền bản thân phải thanh toán
  - Gia đình thuộc tầng lớp dưới có tham gia vào dự án hỗ trợ để tự lực
  - Gia đình được hưởng trợ cấp, phụ cấp dành cho người khuyết tật thuộc tầng lớp dưới
  - Gia đình đối tượng được cấp giấy xác nhận thuộc tầng lớp dưới
  - Gia đình thuộc đối tượng hỗ trợ theo Luật hỗ trợ gia đình bố mẹ đơn thân (bao gồm cả gia đình bà mẹ đơn thân tuổi vị thành niên)
- ② Hỗ trợ riêng từng trẻ cho đối tượng là người khuyết tật có thu nhập trung bình dưới 80%, gia đình có nhiều con (2 con trở lên) có thu nhập trung bình dưới 80%
  - \* Trường hợp gia đình có nhiều con, có thể hỗ trợ cả bé thứ nhất trong trường hợp khi sinh bé thứ hai, bé thứ nhất chưa được 24 tháng tuổi.

### Tiêu chí xác định thu nhập của dự án hỗ trợ tã và sữa công thức cho gia đình có thu nhập thấp năm 2022

Số thành viên trong gia đình	Thu nhập trung bình (80%)	Số tiền bảo hiểm y tế bản thân phải thanh toán (không bao gồm phí bảo hiểm chăm sóc dài hạn)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗn hợp
2 người	2,608,000	91,563	54,782	92,499
3 người	3,356,000	118,045	109,394	119,032
4 người	4,097,000	144,572	140,095	146,207
5 người	4,820,000	169,210	172,486	171,393
6 người	5,526,000	193,882	205,006	196,955
7 người	6,224,000	219,871	238,263	223,722
8 người	6,923,000	244,759	269,412	249,469
9 người	7,622,000	272,614	303,435	279,532
10 người	8,321,000	296,681	330,939	307,505

- \* Số tiền thông báo phí bảo hiểm y tế của tháng trước tính theo ngày đăng ký
- \* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | tổng tiền bảo hiểm (nhưng, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)
- Sữa công thức
  - Trường hợp không thể nuôi con bằng sữa mẹ do sản phụ bị bệnh hoặc mất thuộc đối tượng hỗ trợ tã
    - \* Hóa trị, xạ trị, AIDS, nghiện ma túy, rối loạn tâm thần v.v
  - Hệ thống phúc lợi trẻ em · Gia đình sinh hoạt chung, gia đình nhận nuôi dưỡng trẻ sơ sinh, gia đình cha mẹ đơn thân (bố con, ông bà nuôi cháu)

→ Trường hợp được bác sĩ xác định rằng không thể nuôi con bằng sữa mẹ do mẹ đang điều trị bằng iodin phóng xạ, hoặc nếu cho con bú sữa mẹ sẽ bị ảnh hưởng do người mẹ đang uống thuốc dài ngày để trị liệu các bệnh như giảm chức năng nhận thức do bất tỉnh, xuất huyết não v.v, liệt phần trên của cơ thể, nhập viện điều trị dài ngày (4 tuần trở lên). Tiêm steroid liều cao hoặc tiêm chất ức chế miễn dịch vì là bệnh nhân bệnh trọng hiếm gặp, bị thương ở tuyến vú do phẫu thuật cắt bỏ vú và nâng ngực.

**Nội dung hỗ trợ :** • **Tã** | Hỗ trợ 64000 won mỗi tháng cho chi phí mua tã

• **Sữa công thức** | Hỗ trợ 86000 won mỗi tháng để mua sữa bột và thức ăn cho trẻ sơ sinh

**Phương pháp hỗ trợ:** Cấp voucher hàng quý tương đương với số tiền hỗ trợ cho 1 người vào "Thẻ hạnh phúc quốc dân"

### Phương pháp sử dụng

Công ty thẻ hạnh phúc quốc dân	Địa chỉ mua	
	Online (trực tuyến)	Offline (Ngoại tuyến)
Thẻ BC	G-market, Auction, Monthlything (app), Trung tâm mua sắm bưu điện, Facebook Shopping	Emart (bao gồm cả Traders), Cửa hàng tiện lợi GS25, Cửa hàng tiện ích GS25, NoBrand, PK-market, Home Plus (bao gồm cả Express), Cửa hàng Outing
Thẻ Samsung	Trung tâm mua sắm thẻ Samsung, vouchermall (vouchermall.co.kr)	Emart (bao gồm cả Traders), Cửa hàng tiện lợi GS25, Cửa hàng tiện ích GS25, NoBrand, PK-market, Home Plus (bao gồm cả Express), Boots
Thẻ Lotte	Trung tâm mua sắm Lotte All My	Lotte Mart(bao gồm cả VIC Market), Home Plus (bao gồm cả Express), Cửa hàng tiện ích GS25
Thẻ Kookmin	vouchermall (vouchermall.co.kr)	Cửa hàng tiện lợi GS25
Thẻ Shinhan	vouchermall (vouchermall.co.kr)	Cửa hàng tiện lợi GS25

\* Không thể sử dụng Emart Everyday và Lotte Super

\* Cửa hàng Outing (www.nadle.kr) → khu vực chúng tôi

→ Tìm cửa hàng voucher bán bím và sữa bột cho trẻ sơ sinh

\* Có thể đặt hàng ở trung tâm mua sắm bưu điện qua điện thoại

☎ 1588-1300(Ngày thường 9 giờ ~18 giờ, thứ Bảy từ 9 giờ ~13 giờ)

### Thời gian hỗ trợ

- Hỗ trợ trong thời gian tối đa là 24 tháng cho bố mẹ có con dưới 2 tuổi sau khi sinh
- Hỗ trợ dựa vào ngày đăng ký, khi đăng ký đến trước ngày trẻ được 2 tuổi sau khi sinh.
- Hỗ trợ toàn bộ tiền của 24 tháng nếu đăng ký trong vòng 60 ngày kể từ ngày sinh (tính cả ngày sinh)

### Phương pháp đăng ký

• Người có quyền đăng ký

→ Thực hiện theo nguyên tắc bố mẹ của trẻ có quyền đăng ký, trường hợp bố mẹ khó đăng ký có thể nhờ người thân (có cùng huyết thống trong vòng 8 đời, họ hàng trong 4 đời) hoặc người giám hộ, người đại diện theo pháp luật, người nuôi dưỡng v.v

• Nơi đăng ký → Trung tâm y tế cộng đồng ở nơi đăng ký thường trú cho trẻ, trung tâm phúc lợi hành chính, Online (bokjiro, chính phủ 24)



## Nuôi con hạnh phúc - Lợi ích bạn có thể nhận được khi con bạn được sinh ra và lớn lên!

- Giấy tờ cần thiết
  - Đơn đăng ký, Giấy đồng ý cho sử dụng thông tin cá nhân
  - Thẻ căn cước
    - 1 Chứng minh thư
    - 2 Giấy xác nhận đủ điều kiện hưởng bảo hiểm y tế (thành viên gia đình đã đăng ký)
    - 3 Xác nhận nộp phí bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất (☎ Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)
  - Có thể lược bớt ①~③ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
  - Xác nhận quan hệ gia đình (Trường hợp gia đình ly thân, gia đình có vợ hoặc chồng là người nước ngoài, trường hợp khó xác nhận nhiều con trên chứng minh thư)
    - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy xác nhận nghỉ làm có ghi rõ thời gian nghỉ làm, xác nhận có được thanh toán lương hay không, bảng kê chi tiết lương của tháng trước khi được thanh toán)
    - \* **Khi cần thiết** | Giấy chuẩn đoán (ý kiến của bác sĩ), Giấy tờ có thể chứng minh khác
    - \* Giấy xác nhận hoặc chứng minh liên quan đến điều kiện được hưởng khi cần thiết như người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, người thuộc tầng lớp dưới, bố mẹ ly thân, thẻ đăng ký là người khuyết tật thông thường v.v

### Phương pháp kiểm tra số dư trên voucher, thời gian sử dụng v.v

- Xác nhận điểm theo từng cá nhân đối tượng được hỗ trợ (trung tâm đường dây nóng Viện thông tin bảo trợ xã hội Hàn Quốc ☎ 1566-3232 : phím tắt số 4)
- Voucher điện tử dịch vụ xã hội (<http://www.socialservice.or.kr/>) my page – kiểm tra hiện trạng sử dụng
- Trung tâm call của công ty thẻ tương ứng của thẻ hạnh phúc quốc dân



## Kiểm tra khiếm thính bẩm sinh và hỗ trợ máy trợ thính

**Đối tượng hỗ trợ** | Trẻ sơ sinh của gia đình có thu nhập trung bình cơ bản dưới 180%

- Hỗ trợ không liên quan đến mức thu nhập cho trẻ em gia đình đông con (2 người trở lên)
  - \* Bản thân không phải thanh toán mà sẽ được thanh toán toàn bộ nếu kiểm tra trong thời gian nằm viện sau khi sinh (trong vòng 28 ngày sau khi sinh)

### Dự án chuẩn đoán sớm tình trạng mất thính lực năm 2022 (kiểm tra sàng lọc thính giác ở trẻ sơ sinh) Tiêu chí xác định thu nhập

(đơn vị : won)

Số thành viên gia đình	Thu nhập trung bình (180%)	Số tiền bảo hiểm y tế bản thân phải thanh toán (dựa theo số tiền được thông báo)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗ trợ
2 người	5,868,000	206,291	220,611	209,473
3 người	7,550,000	266,083	295,553	272,614
4 người	9,218,000	334,652	369,311	350,228
5 người	10,844,000	398,320	435,141	434,898
6 người	12,433,000	434,898	472,366	473,200
7 người	14,005,000	511,709	549,554	567,870

- \* Số tiền thông báo đóng phí bảo hiểm y tế của tháng trước tính theo ngày đăng ký
- \* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | tổng tiền bảo hiểm (tuy nhiên, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)

### Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ các khoản tiền bản thân phải tự trả khi kiểm tra sàng lọc thính giác trẻ sơ sinh (một phần) (trừ chi phí điều trị)
  - Đối tượng khi kiểm tra sàng lọc thính giác có áp dụng bảo hiểm y tế (AOAE, AABR)
    - \* Có thể áp dụng bảo hiểm y tế trong vòng 28 ngày sau khi sinh
- Hỗ trợ chi phí kiểm tra xác định chính xác bệnh (giới hạn là 70 nghìn won)
  - Hỗ trợ tổngkhoản tiền bản thân phải thanh toán khi kiểm tra xác định chính xác bệnh, không phụ thuộc vào kết quả kiểm tra (nhưng bắt buộc phải có ABR hoặc ASSR)
- Hỗ trợ máy trợ thính cả hai tai (hạn mức là 1,31 triệu won mỗi máy) | Trẻ em dưới 3 tuổi (dưới 36 tháng) và được xác định là mất thính lực
  - Trường hợp mất thính lực cả hai bên, mất thính lực không thể đạt được mức khoảng 40~59dB ngưỡng nghe bình quân của người có thính lực tốt
    - \* Khi đăng ký, cần hỏi trung tâm y tế về những giấy tờ cần thiết

**Nơi đăng ký** | Đến tận trung tâm y tế ở địa phương nơi trẻ đăng ký thường trú để đăng ký

**Thời hạn đăng ký** | Trong vòng 1 năm tính từ ngày sinh

### Giới thiệu cơ quan kiểm tra (cơ quan y tế được chỉ định trên toàn quốc)

- Bộ Y tế và Phúc lợi ([www.mohw.go.kr](http://www.mohw.go.kr)) → Bảng thông tin → Công bố thông tin từ trước → Tài liệu công bố thông tin trước
- Hội Thính giác Hàn Quốc ([www.audiosoc.or.kr](http://www.audiosoc.or.kr))
- Kiểm tra sàng lọc thính giác ở trẻ sơ sinh ([www.hearingscreening.or.kr](http://www.hearingscreening.or.kr))

### Giấy tờ cần thiết

- Đơn đăng ký, Giấy đồng ý cho sử dụng thông tin cá nhân
  - ➊ Chứng minh thư
  - ➋ Giấy xác nhận điều kiện được hưởng bảo hiểm y tế (ghi thanh viên gia đình đã đăng ký)
  - ➌ Giấy xác nhận nộp tiền bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất (☎ Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)
    - Có thể lược bớt ➊~➋ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
- Giấy chứng nhận quan hệ gia đình (trường hợp gia đình vợ chồng ly thân, một trong hai người vợ hoặc chồng là người nước ngoài)
- Có thể thay thế bằng giấy xác nhận hoặc giấy chứng minh liên quan trong trường hợp là người hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, người thuộc tầng lớp dưới
  - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy chứng nhận nghỉ việc có ghi rõ thời gian nghỉ việc tạm thời, xác nhận tiền lương được trả hoặc chưa được trả, sao kê lương của tháng trước khi được trả)
- Hóa đơn phí khám bệnh
- Nội dung chi tiết chi phí khám (chữa)
- Bản sao sổ tài khoản
- Phiếu kết quả kiểm tra sàng lọc hoặc xác định bệnh



## Kiểm tra bất thường chuyển hóa bẩm sinh và quản lý bệnh nhân

**Đối tượng kiểm tra** | Trẻ sơ sinh sinh năm 2022

### Đối tượng hỗ trợ chi phí kiểm tra

- Trẻ em gia đình có thu nhập trung bình dưới 180%
- Trẻ em trong gia đình đông con (2 con trở lên) được hỗ trợ mà không phụ thuộc vào mức thu nhập
- \* Trường hợp kiểm tra trong thời gian nhập viện sau khi sinh (trong vòng 28 ngày sau khi sinh), sẽ được chi trả toàn bộ, bản thân không phải thanh toán.

**Dự án hỗ trợ chi phí kiểm tra tình trạng rối loạn chuyển hóa ở trẻ sơ sinh năm 2022, dựa theo mức thu nhập** (đơn vị : won)

Số thành viên gia đình	Thu nhập trung bình (180%)	Số tiền bảo hiểm y tế bản thân phải thanh toán (không bao gồm phí bảo hiểm chăm sóc dài hạn)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗ trợ
2 người	5,868,000	206,291	220,611	209,473
3 người	7,550,000	266,083	295,553	272,614
4 người	9,218,000	334,652	369,311	350,228
5 người	10,844,000	398,320	435,141	434,898
6 người	12,433,000	434,898	472,366	473,200
8 người	14,005,000	511,709	549,554	567,870

- \* Số tiền thông báo phí bảo hiểm y tế của tháng trước tại thời điểm đăng ký
- \* **Vợ chồng cùng kiểm tiền** | tổng tiền bảo hiểm (nhưng, chỉ phản ánh 50% tiền bảo hiểm của vợ / chồng có thu nhập thấp)

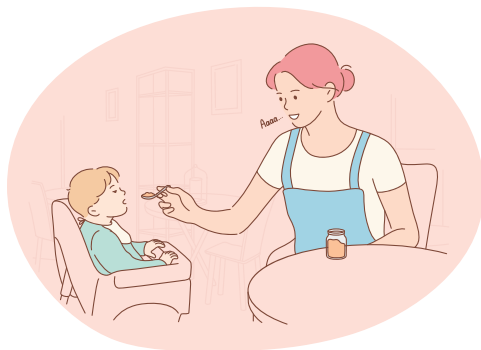
### Nội dung hỗ trợ

- Hỗ trợ chi phí kiểm tra sàng lọc đối với bị rối loạn chuyển hóa bẩm sinh : Yêu cầu trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh.
  - Hỗ trợ (một phần) chi phí tự trả cho các xét nghiệm sàng lọc sơ sinh về các bất thường chuyển hóa bẩm sinh
- Hỗ trợ chi phí bản thân tự thanh toán (1 phần) cho khám chi tiết lần 2 (kiểm tra xác định bệnh chính xác)
  - Chỉ trong trường hợp xác định là có bệnh sau khi có kết quả kiểm tra chi tiết lần thứ 2 (kiểm tra xác định bệnh), sẽ được hỗ trợ mà không phụ thuộc vào mức thu nhập

- Quản lý bệnh nhi : Trẻ em dưới 19 tuổi được chẩn đoán mắc chứng rối loạn chuyển hóa bẩm sinh và bị xác định là cần chi phí ăn kiêng hoặc y tế đặc biệt
  - Hỗ trợ suất ăn đặc biệt (Sữa công thức đặc biệt, cơm ít đạm)
  - Hỗ trợ chi phí y tế: Chi phí y tế phát sinh để điều trị chứng suy giáp bẩm sinh (chi phí y tế trong khoảng 250.000 won mỗi năm)

### Giấy tờ cần thiết

- Đơn xin hỗ trợ chi phí y tế đối với trẻ mắc bệnh rối loạn chuyển hóa bẩm sinh (chi phí kiểm tra)
- Hóa đơn chi phí kiểm tra (chi phí điều trị và tiền thuốc) và nội dung chi tiết của chi phí kiểm tra (điều trị)
- Phiếu chuẩn đoán (Xin hỗ trợ chi phí kiểm tra chi tiết, khi đăng ký xin hỗ trợ chi phí y tế và sữa công thức đặc biệt lần đầu)
  - \* Mã bệnh Crohn (viêm ruột từng vùng) có tính di truyền sẽ được chuyển 6 tháng một lần
- Bản sao sổ tài khoản
- Giấy xác nhận điều trị bệnh (Khi đăng ký thêm sữa công thức đặc biệt dành cho trẻ bị mắc bệnh Crohn, có hiệu quả tối đa trong vòng 6 tháng)
  - ➊ Chứng minh thư
  - ➋ Giấy xác nhận đủ điều kiện hưởng bảo hiểm y tế (thành viên gia đình đã đăng ký)
  - ➌ Xác nhận nộp phí bảo hiểm y tế 3 tháng gần nhất (Công ty bảo hiểm y tế 1577-1000)
    - Có thể lược bớt ➊~➋ khi đồng ý cho sử dụng chung thông tin hành chính
- Xác nhận quan hệ gia đình (Trường hợp gia đình ly thân, gia đình có vợ hoặc chồng là người nước ngoài, trường hợp khó xác nhận nhiều con trên chứng minh thư)
- Có thể thay thế bằng giấy xác nhận hoặc giấy chứng minh liên quan trong trường hợp là người hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản, người thuộc tầng lớp dưới
  - \* Tài liệu xác nhận khi nghỉ làm tạm thời (Giấy chứng nhận nghỉ việc có ghi rõ thời gian nghỉ việc tạm thời, xác nhận tiền lương được trả hoặc chưa được trả, sao kê lương của tháng trước nếu được trả)





## Hỗ trợ chi phí chăm sóc sau sinh của Gyeonggi-do

**Đối tượng** | Gia đình có bố hoặc mẹ đáp ứng đủ điều kiện sau đây

- Phải đăng ký cư trú và thực tế đang cư trú ở Gyeonggi-do tính tại ngày khai sinh hoặc ngày đăng ký
- Đã đăng ký khai sinh tại Gyeonggi-do
  - \* Bố hoặc mẹ phải có quốc tịch (chứng minh thư) Hàn Quốc
  - \* Trường hợp cả bố mẹ đều là người nước ngoài hoặc mẹ là người nước ngoài và khó xác định
    - Có thể hỗ trợ trong trường hợp visa lưu trú của mẹ là F-5 (cư trú lâu dài) và đáp ứng các điều kiện trên (sản phụ đăng ký trực tiếp)

**Thời hạn đăng ký** | Trong vòng tháng sau khi sinh

**Nơi đăng ký**

- Đăng ký ở trung tâm phúc lợi hành chính khu vực đăng ký khai sinh hoặc đăng ký online (<https://gg24.gg.go.kr/>)

**Nội dung**

- Chi 500 nghìn won chi phí nấu ăn cho 1 trẻ sơ sinh (đồng tiền ở địa phương: cấp qua thẻ), trường hợp sinh đôi trở lên, sẽ trả 500 nghìn won nhân với số trẻ, tùy theo số trẻ được sinh ra (sinh đôi 1 triệu won, sinh ba 1,5 triệu won)

**Nơi sử dụng**

- Có thể sử dụng ở các địa điểm được đăng ký là cửa hàng thành viên tiền tệ khu vực tương ứng (kiểm tra tại <http://gmoney.or.kr>)

## Trợ cấp sinh con

Hỗ trợ tiền trợ cấp sinh cho đối tượng là con được sinh sau con thứ hai trong một gia đình.

**Đối tượng hỗ trợ**

- Trẻ thứ 2 trở đi được sinh trong một gia đình
  - \* Bố hoặc mẹ (người bảo hộ) thực tế đã đăng ký thường trú và sinh sống ở thành phố Suwon trước ngày sinh 180 ngày.

**Nội dung hỗ trợ**

- 500 nghìn won đối với trẻ thứ hai, 2 triệu won cho trẻ thứ ba, 5 triệu won cho trẻ thứ tư, 10 triệu won cho trẻ thứ năm trở đi.

**Đăng ký xin hỗ trợ**

- Đăng ký ở trung tâm phúc lợi hành chính khu vực nơi đăng ký cư trú sau khi ngày khai sinh trong vòng 1 năm

**Giấy tờ cần thiết**

- Đơn đăng ký, bản sao sổ tài khoản, chứng minh thư hoặc chứng minh quan hệ gia đình

## Hỗ trợ trợ cấp dành cho trẻ

Trợ cấp nuôi dưỡng cho trẻ em quốc tịch Hàn Quốc dưới 8 tuổi (0~95tháng tuổi)

### Tiền trợ cấp nuôi con

- Trợ cấp 100 nghìn won mỗi tháng, cho 1 trẻ, nhận vào ngày 25 hàng tháng

### Đăng ký hỗ trợ

- Đăng ký ở trung tâm phúc lợi hành chính (nơi đăng ký cư trú cho trẻ) hoặc website con đường phúc lợi (<http://www.bokjiro.go.kr/>)

## Hỗ trợ Trợ cấp Chăm sóc Trẻ em tại nhà

Hỗ trợ tiền trông giữ trẻ hoặc học phí của trẻ, trợ cấp dưỡng dục con cái trong trường hợp chăm sóc trẻ em (tối đa dưới 86 tháng tuổi) ở gia đình chưa được hỗ trợ dịch vụ chăm sóc trẻ cả ngày, không phụ thuộc vào mức độ thu nhập.

- \* Theo quy định về trợ cấp trẻ sơ sinh, trẻ em sinh sau năm 2022 được hỗ trợ từ 2 tuổi
- \* Hỗ trợ đến tháng 2 của năm vào học tiểu học (tối đa dưới 86 tháng tuổi)
- \* Cần đăng ký thay đổi dịch vụ theo tình trạng nuôi dưỡng con cái (chăm trẻ tại nhà ↔ nhà trẻ ↔ mẫu giáo)

### Đăng ký hỗ trợ

- Đăng ký ở trung tâm phúc lợi hành chính (nơi đăng ký địa chỉ của trẻ) hoặc đăng ký trực tuyến (<http://online.bokjiro.go.kr/>)





Nuôi con hạnh phúc - Lợi ích bạn có thể nhận được khi con bạn được sinh ra và lớn lên!

## Kiểm tra sức khỏe trẻ sơ sinh

### Đối tượng

- Thực hiện 7 lần theo từng độ tuổi đối với trẻ dưới 6 tuổi trong số người được hưởng trợ cấp y tế, người đăng ký bảo hiểm y tế và người được nuôi dưỡng
- Thứ 1 (4~6 tháng sau khi sinh), thứ 2 (9~12 tháng), thứ 3 (18~24 tháng), thứ 4 (30~36 tháng), thứ 5 (42~48 tháng), thứ 6 (54~60 tháng), thứ 7 (66~71 tháng)
- Kết hợp kiểm tra răng miệng khi kiểm tra sức khỏe 18 tháng tuổi, 30 tháng tuổi, 42 tháng tuổi, 54 tháng tuổi

### Nội dung kiểm tra

- Thăm khám và chuẩn đoán, đo kích thước cơ thể, đánh giá tình trạng phát triển và tư vấn, giáo dục và tư vấn sức khỏe, khám riêng miệng

**Cơ quan thăm khám** | Bệnh viện, trung tâm y tế được chỉ định trên toàn quốc

\* Kiểm tra ở homepage Công ty bảo hiểm y tế toàn dân ([www.nhis.or.kr](http://www.nhis.or.kr))

**Chi phí khám** | miễn phí

### Trình tự khám

- Chuyển phiếu kiểm tra sức khỏe (Công ty bảo hiểm y tế toàn dân) → đặt ngày khám → trong trung tâm khám bệnh → thực hiện thăm khám và thông báo kết quả

**Điện thoại tư vấn** | 1577-1000 (Công ty bảo hiểm y tế toàn dân)

## Hỗ trợ chi phí kiểm tra khuyết tật phát triển ở trẻ sơ sinh

### Đối tượng

- Là người được hưởng trợ cấp y tế, người thuộc tầng lớp dưới, người có mức bảo hiểm y tế dưới 70% mức tiền đánh thuế, đối tượng mà trong kết quả thăm khám trong năm tương ứng được “khuyến nghị cần đánh giá thêm” ở phần đánh giá tình trạng phát triển (K-DST)

### Hạng mục được hỗ trợ

- Hỗ trợ chi phí khám bệnh và kiểm tra cần thiết trực tiếp khi khám chi tiết tình trạng rối loạn phát triển (Bao gồm cả khoản bản thân phải thanh toán và không được trợ cấp theo quy định)

### Số tiền hỗ trợ

- Người được hưởng trợ cấp y tế, người thuộc tầng lớp dưới** | tối đa 400 nghìn won
- Người đóng bảo hiểm y tế sức khỏe dưới 70% mức tiền đánh thuế** | tối đa 200 nghìn won

### Phương pháp sử dụng

- Sử dụng một tổ chức giám định được chỉ định: Tiến hành kiểm tra sau khi đưa ra yêu cầu kiểm tra cho những người nộp đơn đủ điều kiện tại trung tâm y tế công cộng địa phương
- Sử dụng cơ sở kiểm tra mong muốn: Sau khi thanh toán phí kiểm tra trước cho cơ sở kiểm tra, chuẩn bị các tài liệu hỗ trợ và yêu cầu chi phí cho trung tâm y tế công cộng địa phương

### Cơ quan thăm khám

- ở homepage (<http://hi.nhis.or.kr>)- Có thể xem thông tin về menu sức khỏe IN

**Điện thoại tư vấn** | 1577-1000 (Công ty bảo hiểm y tế quốc gia)



## Trong phòng tiêm chủng

■ Hướng dẫn về việc tạm ngừng tiêm chủng nhằm mục đích đối phó với dịch bệnh COVID-19.

### ♥ Hỗ trợ tiêm chủng quốc gia cho trẻ em

- Hỗ trợ chi phí tiêm chủng bắt buộc trên toàn quốc (17 loại) đối với trẻ từ sơ sinh đến dưới 12 tuổi giúp trẻ phát triển khỏe mạnh.
- Tiêm chủng miễn phí toàn bộ khi sử dụng các tổ chức y tế được chỉ định.

#### Cơ quan y tế được chỉ định

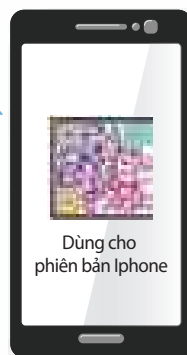
- Tìm kiếm trên địa chỉ hỗ trợ tiêm chủng (<http://nip.cdc.go.kr>)

#### Triển khai dịch vụ ứng dụng thông minh

Thực hiện dịch vụ  
ứng dụng Hỗ trợ  
tiêm chủng dự phòng



Chọn ứng dụng ở điện thoại thông minh quản lý tiêm chủng dự phòng con em chúng ta



\* Hãy tìm kiếm phần “hỗ trợ tiêm chủng” trên kho ứng dụng



## Lịch tiêm chủng chuẩn cho trẻ

Chủng loại		Độ tuổi	Ngày tiêm	Ghi chú	
Bệnh lao (BCG)		Trong vòng 4 tuần	Yêu cầu qua điện thoại đến các cơ sở y tế được chỉ định	Miễn phí	
Viêm gan B		0-1-6 tháng			
Bạch hầu, uốn ván, ho gà (DTaP), bệnh bại liệt (Polio)		2-4-6 tháng			
Viêm màng não (Hib), phế khuẩn cầu		2-4-6-12~15 tháng			
Bệnh sởi, quai bị, sởi (MMR), thủy đậu		12~15 tháng			
Viêm gan A		12~23 tháng			
Bạch hầu, uốn ván, ho gà (DTaP)		15~18 tháng			
Bạch hầu, uốn ván, ho gà (DTaP), bệnh bại liệt (Polio), Bệnh sởi, quai bị, sởi (MMR)		4~6 tuổi			
Viêm não Nhật bản	Inactivated Vaccine (vắc xin bất hoạt)	Cơ bản : 12 tháng sau khi sinh (tiêm mũi thứ 1-2-3) (tiêm lần 2 sau 1 tháng tiêm mũi 1) Mở rộng : 24-35 tháng (lần 3), tiêm lần 3 sau 11 tháng tiêm lần 2), 6 tuổi (lần 4), 12 tuổi (lớp 6 tiểu học) (lần 5)			* <b>Tạm dừng tiêm chủng tại trung tâm y tế công cộng</b>
	Vắc xin sống	Lần 1: 12-23 tháng (lần 1) Thứ 2: sau 24- 35 tháng (tiêm lần 2 sau 1 năm kể từ khi tiêm chủng lần thứ 1)			
Td (Bạch hầu, uốn ván) hoặc Tdap		11~12 tuổi (năm thứ 6 trường tiểu học)			
Human papillomavirus; HPV : ung thư cổ tử cung		11~12 tuổi (lần 1.2) (khoảng cách 6-12 tháng)			
Cúm		6 tháng ~12 tuổi sau khi sinh (tiêm chủng hàng năm)	Tiêm chủng miễn phí ở cơ quan y tế được chỉ định		

## 📍 Dự án phòng chống viêm gan siêu vi B sơ sinh

- **Thực hiện kiểm tra miễn phí ở cơ quan y tế** kháng nguyên kháng thể và tiêm chủng viêm gan B, Globulin miễn dịch cho đối tượng là trẻ sơ sinh có mẹ dương tính với kháng nguyên bề mặt gan B (HBsAg)
  - \* Bạn sẽ được kiểm tra và tiêm chủng miễn phí nếu hoàn thành mẫu đơn đồng ý cung cấp thông tin cá nhân, gửi đến cho bệnh viện và trạm xá nơi sinh em bé và được ghi nhận trên máy tính là đối tượng của dự án.

## 📍 Tiêm chủng mở rộng miễn phí cho các gia đình có thu nhập thấp

### Đối tượng hỗ trợ

- Trẻ 0 tuổi, từ 9~15 tuổi trong gia đình người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản trong khu vực, gia đình thuộc tầng lớp dưới

### Giấy tờ cần thiết

- Giấy tờ chứng minh là người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản hoặc người thuộc tầng lớp dưới (người được hưởng trợ cấp phúc lợi như gia đình bố mẹ đơn thân), sổ tiêm chủng

### Nội dung hỗ trợ | Thực hiện tiêm phòng mở rộng miễn phí (2 loại) ở trung tâm y tế

- **0 tuổi (2~8 tháng tuổi sau khi sinh)** | Rotavirus
- **9~15 tuổi** | Viêm gan A

## 📍 Dự án tiêm phòng cúm cho phụ nữ mang thai

### Đối tượng hỗ trợ

- Phụ nữ mang thai

### Nội dung hỗ trợ

- Thực hiện tiêm phòng cúm miễn phí ở cơ quan y tế được chỉ định dành cho phụ nữ mang thai vào khoảng tháng 10 ~ tháng 4 hàng năm

### Hồ sơ đăng ký

- Giấy tờ có thể xác định đang mang thai (Sổ tay thai sản, xác nhận mang thai, chẩn đoán mang thai, ghi chú của bác sĩ, v.v.)





Nuôi con hạnh phúc - Lợi ích bạn có thể nhận được khi con bạn được sinh ra và lớn lên!



## Trong phòng tư vấn dinh dưỡng

### Triển khai dự án dinh dưỡng Plus+

**Thời hạn của dự án** | Tháng 1 ~ tháng 12 năm 2022 (trong năm)

#### Điều kiện được hỗ trợ

- Chọn trong số những người đáp ứng cả ba tiêu chí dưới đây
- **Cư trú** | Người cư trú ở khu vực tương ứng thuộc thành phố Suwon
- **Phân loại đối tượng** | trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ (dưới 65 tháng tuổi sau khi sinh), phụ nữ mang thai và sản phụ, sản phụ nuôi con bằng sữa mẹ
- **Yếu tố nguy cơ liên quan đến dinh dưỡng** | người có một trong những yếu tố phản ánh dinh dưỡng kém như người bị thiếu máu, còi, thấp, tình trạng hấp thụ dinh dưỡng kém
  - \* Chọn đối tượng dựa vào thứ tự ưu tiên trong trường hợp có nhiều người đăng ký
- **Dựa theo thu nhập** | Gia đình có thu nhập bình quân dưới 80% theo quy mô gia đình
  - \* Tính tổng tiền bảo hiểm y tế trong trường hợp số người tham gia bảo hiểm y tế trong gia đình là 2 người trở lên.

#### Dự án dinh dưỡng Plus+ năm 2022 dựa theo thu nhập

(Đơn vị : won)

Số thành viên gia đình	Thu nhập trung bình 80% (65%)	Số tiền bảo hiểm y tế bản thân phải thanh toán (không bao gồm phí bảo hiểm chăm sóc dài hạn)		
		Tham gia bảo hiểm tại cơ quan	Tham gia bảo hiểm tại địa phương	Hỗn hợp (cơ quan + địa phương)
2 người	2,608,000(2,119,000)	91,563(74,447)	54,782(23,682)	92,499(75,079)
3 người	3,356,000(2,727,000)	118,045(95,330)	109,394(62,567)	119,032(96,204)
4 người	4,097,000(3,329,000)	144,572(116,785)	140,095(106,459)	146,207(118,045)
5 người	4,820,000(3,916,000)	169,210(137,178)	172,486(129,070)	171,393(138,878)
6 người	5,526,000(4,490,000)	193,882(157,050)	205,006(156,445)	196,955(158,787)
7 người	6,224,000(5,057,000)	219,871(177,454)	238,263(184,453)	223,722(180,075)
8 người	6,923,000(5,625,000)	244,759(196,955)	269,412(208,798)	249,469(200,004)
9 người	7,622,000(6,193,000)	272,614(219,871)	303,435(238,263)	279,532(223,722)
10 người	8,321,000(6,761,000)	296,681(240,332)	330,939(263,638)	307,505(244,759)

### Giấy tờ cần thiết

- Chứng minh thư, Bản sao thẻ bảo hiểm y tế hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo hiểm y tế
- Giấy xác nhận nộp tiền bảo hiểm y tế (có thể phải xác nhận trong 6 tháng gần nhất)
  - \* Giấy tờ chứng minh là người được hưởng trợ cấp sinh hoạt cơ bản hoặc người thuộc tầng lớp dưới và thẻ trợ cấp y tế
- Đối với phụ nữ mang thai, cần bản sao sổ theo dõi thai 1 bản
- Giấy xác nhận tạm nghỉ làm để nuôi con (trường hợp nghỉ làm 1 tháng trở lên)
- Giấy chứng nhận quan hệ gia đình hoặc Giấy chứng nhận quan hệ hôn nhân trong trường hợp là gia đình đa văn hóa

### Nội dung hỗ trợ

- **Thời gian tham gia** | 6 tháng (hỗ trợ tối đa 12 tháng khi phát hiện ra các yếu tố nguy hiểm sau khi đánh giá lại)
- Giáo dục về dinh dưỡng (tháng 1 lần) và cung cấp gói thực phẩm (2 lần trong tháng) phù hợp với từng đối tượng
- Đến nhà đối tượng đang tham gia 1 lần
- Định kỳ thực hiện đánh giá dinh dưỡng (đo chỉ số cơ thể, kiểm tra tình trạng thiếu máu, khảo sát lượng ăn)
- **Gói thực phẩm** | Thực phẩm bổ sung phù hợp với từng đối tượng như gạo, trứng gà, khoai tây, sữa bột v.v
- **Đối tượng gia đình có thu nhập trung bình dưới 65%** | miễn phí hoàn toàn  
**Đối tượng gia đình có thu nhập trung bình từ 65~80%** | Tự trả 10% chi phí thực phẩm bổ sung

### Đăng ký và tiếp nhận

- **Phương pháp** | Đến trung tâm y tế ở nơi cư trú và tiếp nhận đối tượng chờ qua điện thoại
  - \* Sau khi chuẩn giấy tờ cần thiết trong thời gian tiếp nhận, đối tượng đăng ký mang theo giấy tờ trực tiếp đến để được tiếp nhận và kiểm tra các yếu tố nguy cơ liên quan đến dinh dưỡng (chiều cao, cân nặng, thiếu máu v.v)
- **Địa điểm** | Phòng tư vấn dinh dưỡng Trung tâm y tế ở nơi cư trú





## Bạn nên tìm hiểu

### Cổng thông tin chăm sóc bà mẹ và trẻ em “Tình yêu với trẻ”

<https://www.childcare.go.kr>

- Cung cấp dịch vụ thông tin liên quan đến mang thai, sinh đẻ, nuôi dưỡng con cái và chuyên gia tư vấn, sử dụng nhà trẻ (đăng ký chờ, thanh toán phí chăm sóc trẻ)

### Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh

<https://nip.kdca.go.kr>

- Xem nội dung tiêm chủng, kiểm tra thông tin liên quan đến tiêm phòng v.v

### Dịch vụ trông giữ trẻ

<https://www.idolbom.go.kr>

- Đăng ký trực tuyến dịch vụ chăm giữ trẻ như trông giữ trẻ theo giờ và trông giữ trẻ cả ngày, giới thiệu sử dụng dịch vụ, giới thiệu hoạt động trông giữ trẻ

### An toàn cho bà mẹ Hàn Quốc

<https://www.mothersafe.or.kr>

- Tư vấn hướng dẫn như kế hoạch mang thai, thuốc uống trong thời gian mang thai và nuôi con bằng sữa mẹ
- Chiến dịch chống nạo phá thai



## Dự án tạm dừng do COVID-19

- Kiểm tra phản ứng mang thai (HCG)
- Khám kỳ đầu, kỳ cuối mang thai
- Khám sức khỏe dự phòng, vợ chồng mới cưới
- Lớp học dạy chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai
- Chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai
- Nội dung liên quan đến tiêm chủng

**Thời gian tạm dừng | Hiện tại ~ đến khi hết COVID 19**

\* Có thể thay đổi tùy theo tình hình nội bộ và khi tiếp tục sẽ được đăng thông tin hướng dẫn riêng trên trang chủ của Trung tâm Y tế Suwon



---

## 2022년 수원시 모자보건사업 안내

---

발행일 | 2022년 7월

발행처 | 수원시 장안구보건소

편 집 | 보건행정과 보건기획팀

전 화 | 031-228-5085

팩 스 | 031-228-5809

---

〈비매품〉



모자보건실 | 母婴保健室 | Trung tâm sức khỏe bà mẹ và trẻ em

장안구보건소   长安区保健所   Trung tâm y tế Jangan-gu	☎ 228-5798·5799·5894
권선구보건소   劝善区保健所   Trung tâm y tế Gwonseon-gu	☎ 228-6566·6755·6756
팔달구보건소   八达区保健所   Trung tâm y tế Paldal-gu	☎ 228-7613·7762·7799
영통구보건소   灵通区保健所   Trung tâm y tế Yeongtong-gu	☎ 228-8784·8799

예방접종실 | 疫苗接种室 | Phòng tiêm chủng

장안구보건소   长安区保健所   Trung tâm y tế Jangan-gu	☎ 228-5796·5898
권선구보건소   劝善区保健所   Trung tâm y tế Gwonseon-gu	☎ 228-6661·6995
팔달구보건소   八达区保健所   Trung tâm y tế Paldal-gu	☎ 228-7621·7796
영통구보건소   灵通区保健所   Trung tâm y tế Yeongtong-gu	☎ 228-8796·8829

영양상담실 | 营养咨询室 | Phòng Tư vấn dinh dưỡng

장안구보건소   长安区保健所   Trung tâm y tế Jangan-gu	☎ 228-5826·5832
권선구보건소   劝善区保健所   Trung tâm y tế Gwonseon-gu	☎ 228-6425·6431
팔달구보건소   八达区保健所   Trung tâm y tế Paldal-gu	☎ 228-7699·7739
영통구보건소   灵通区保健所   Trung tâm y tế Yeongtong-gu	☎ 228-8804·8815



수원시

수원시보건소 | 모자보건실